

81. KINH GHAṬIKĀRA (*Ghaṭikāra Sutta*)¹

282. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn đi du hành giữa dân chúng Kosala cùng với đại chúng Tỷ-kheo. Rồi Thế Tôn bước xuống bên lề đường, đến tại một địa điểm, Ngài mỉm cười. Tôn giả Ānanda suy nghĩ: “Do nhân gì, do duyên gì, Thế Tôn lại mỉm cười? Không phải không lý do, Như Lai lại mỉm cười.” Rồi Tôn giả Ānanda đáp y về phía một bên vai, chấp tay hướng đến Thế Tôn và bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, do nhân gì, do duyên gì, Thế Tôn lại mỉm cười? Không phải không lý do, Như Lai lại mỉm cười.

– Thuở xưa, này Ānanda, tại địa điểm này là một thị trấn (*gāmanigama*) tên là Vegaliṅga, phồn thịnh, giàu có và dân cư đông đúc. Này Ānanda, Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác sống ở đây, dựa vào thị trấn Vegaliṅga. Ở đây, này Ānanda, là tu viện của Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Chính tại đây, này Ānanda, Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác ngồi giảng dạy cho chúng Tỷ-kheo.

Rồi Tôn giả Ānanda gấp tư y Tăng-già-lê (*Saṅghāṭi*), trải ra rồi bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, thỉnh Thế Tôn ngồi xuống. Chính tại địa điểm này, hai bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác sẽ sử dụng.

Thế Tôn ngồi xuống trên chỗ đã soạn sẵn. Sau khi ngồi, Thế Tôn nói với Tôn giả Ānanda:

– Thuở xưa, này Ānanda, tại địa điểm này là thị trấn tên Vegaliṅga, phồn thịnh, giàu có và dân cư đông đúc. Này Ānanda, Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đã sống dựa vào thị trấn Vegaliṅga. Chính tại đây, này Ānanda, là tu viện của Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Chính tại đây, này Ānanda, Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác ngồi giảng dạy cho chúng Tỷ-kheo.

283. Này Ānanda, chính tại thị trấn Vegaliṅga, có người thợ làm đồ gốm tên là Ghaṭikāra, người này là người đàn-tín của Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán

¹ Xem *Miln.* 221, 223. Kinh tương đương trong bộ *Trung A-hàm kinh* là *Bê-bà-lăng-kỳ kinh* 鞞婆陵耆經 (T.01. 0026.63. 0499a09). Tham chiếu: *Phật thuyết Khổ hạnh túc duyên kinh* 佛說苦行宿緣經 (T.04. 0197.10. 0172c05).

Chánh Đăng Giác, vị đàn-tín đệ nhất. Thanh niên Jotipāla là người bạn chí thân của thợ gốm Ghaṭikāra. Rồi này Ānanda, thợ gốm Ghaṭikāra nói với thanh niên Jotipāla:

“Này bạn Jotipāla, chúng ta hãy đi, chúng ta hãy đi đến yết kiến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác. Thật là tốt lành cho tôi được đến yết kiến Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác ấy!”

Khi nghe nói vậy, này Ānanda, thanh niên Jotipāla nói với thợ gốm Ghaṭikāra:

“Thôi vừa rồi, bạn Ghaṭikāra, yết kiến Sa-môn tặc đầu như vậy để làm gì?”

Lần thứ hai, này Ānanda... (như trên). Lần thứ ba, này Ānanda, thợ gốm Ghaṭikāra nói với thanh niên Jotipāla:

“Này bạn Jotipāla, chúng ta hãy đi, chúng ta hãy đi đến yết kiến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác. Thật là tốt lành cho tôi được đến yết kiến Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác ấy!”

Lần thứ ba, này Ānanda, thanh niên Jotipāla nói với thợ gốm Ghaṭikāra:

“Thôi vừa rồi, bạn Ghaṭikāra, yết kiến Sa-môn tặc đầu như vậy để làm gì?”

“Vậy này bạn Jotipāla, hãy cầm đồ gài lưng và bột tắm, chúng ta hãy đi đến sông để tắm!”

“Thưa bạn, vâng.”

Này Ānanda, thanh niên Jotipāla vâng đáp thợ gốm Ghaṭikāra như vậy.

Thợ gốm Ghaṭikāra và thanh niên Jotipāla lấy đồ gài lưng và bột tắm, đi đến sông để tắm.

284. Rồi này Ānanda, thợ gốm Ghaṭikāra nói với thanh niên Jotipāla:

“Này bạn Jotipāla, chỗ này cách tu viện Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác không bao xa. Này bạn Jotipāla, chúng ta hãy đi, chúng ta hãy đi đến yết kiến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác. Thật là tốt lành cho tôi được đến yết kiến Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác ấy!”

Khi nghe nói vậy, này Ānanda, thanh niên Jotipāla nói với thợ gốm Ghaṭikāra:

“Thôi vừa rồi, bạn Ghaṭikāra, yết kiến Sa-môn tặc đầu như vậy để làm gì?”

Lần thứ hai, này Ānanda... (như trên). Lần thứ ba, này Ānanda, thợ gốm Ghaṭikāra nói với thanh niên Jotipāla:

“Này bạn Jotipāla, chỗ này cách tu viện của Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác không bao xa. Này bạn Jotipāla, chúng ta hãy đi, chúng ta hãy đi đến yết kiến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác. Thật là tốt lành cho tôi được yết kiến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác ấy!”

Lần thứ ba, này Ānanda, thanh niên Jotipāla nói với thợ gốm Ghatikāra:

“Thôi vừa rồi, bạn Ghatikāra, yết kiến Sa-môn trọc đầu như vậy để làm gì?”

Rồi này Ānanda, thợ gốm Ghatikāra nắm lấy thanh niên Jotipāla ở nơi cổ tay áo và nói:

“Này bạn Jotipāla, chỗ này cách tu viện Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác không bao xa. Này bạn Jotipāla, chúng ta hãy đi, chúng ta hãy đi đến yết kiến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Thật là tốt lành cho tôi được yết kiến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác ấy!”

Rồi này Ānanda, sau khi gỡ thoát cổ tay áo, thanh niên Jotipāla nói với thợ gốm Ghatikāra:

“Thôi vừa rồi, bạn Ghatikāra, yết kiến vị Sa-môn trọc đầu ấy để làm gì?”

Rồi thợ gốm Ghatikāra nắm lấy tóc vừa mới tắm xong của thanh niên Jotipāla và nói:

“Này bạn Jotipāla, chỗ này cách tu viện của Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác không bao xa. Này bạn Jotipāla, chúng ta hãy đi, chúng ta hãy đi đến yết kiến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Thật là tốt lành cho tôi được yết kiến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác ấy!”

Rồi này Ānanda, thanh niên Jotipāla suy nghĩ như sau: “Thật là vi diệu! Thật là hy hữu! Thợ gốm Ghatikāra tuy sanh thuộc hạ cấp, lại dám nghĩ có thể nắm lấy tóc của ta, đầu ta vừa mới gội đầu, chắc việc này không phải là tầm thường”, rồi nói với thợ gốm Ghatikāra:

“Này bạn Ghatikāra, có thật sự là cần thiết không?”²

“Này bạn Jotipāla, thật sự là cần thiết. Thật là tốt lành cho tôi được yết kiến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác!”

“Vậy bạn Ghatikāra, hãy thả [tay] ra. Chúng ta sẽ đi.”

285. Rồi này Ānanda, thợ gốm Ghatikāra và thanh niên Jotipāla cùng đi đến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Sau khi đến, thợ gốm Ghatikāra đánh lễ Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, rồi ngồi xuống một bên. Còn thanh niên Jotipāla thì nói lên những lời chào đón hỏi thăm với Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, rồi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, này Ānanda, thợ gốm Ghatikāra bạch Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác:

“Bạch Thế Tôn, đây là thanh niên Jotipāla, bạn của con, bạn thân tình của con. Mong Thế Tôn thuyết pháp cho bạn con.”

² *Yāvetadohipi. MA. III. 281* giải thích như thuật ngữ *Yāvetaparamam*, nghĩa là nếu muốn người đi đến chỗ đó, cần có những cử chỉ thành ý như năn nỉ, hoặc nắm lấy dây thắt lưng kéo đi, nắm lấy tóc bảo đi, v.v...

Rồi này Ānanda, Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, với pháp thoại khích lệ, làm cho thích thú, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ thợ gốm Ghaṭikāra và thanh niên Jotipāla. Rồi này Ānanda, thợ gốm Ghaṭikāra và thanh niên Jotipāla, sau khi được Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, với pháp thoại khích lệ, làm cho thích thú, phấn khởi, hoan hỷ; sau khi hoan hỷ, tín thọ lời dạy của Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, thân bên hữu hướng về Ngài rồi ra đi.

286. Rồi này Ānanda, thanh niên Jotipāla nói với thợ gốm Ghaṭikāra:

“Này bạn Ghaṭikāra, khi nghe pháp này, vì sao bạn không xuất gia?”

“Này bạn Jotipāla, bạn không biết tôi sao? Tôi phải nuôi dưỡng cha mẹ già mù lòa.”

“VẬY này bạn Ghaṭikāra, tôi sẽ xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình.”

Rồi này Ānanda, thợ gốm Ghaṭikāra và thanh niên Jotipāla đi đến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, này Ānanda, thợ gốm Ghaṭikāra bạch Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác:

“Bạch Thế Tôn, đây là thanh niên Jotipāla, bạn của con, bạn thân tình của con. Mong Thế Tôn xuất gia cho bạn con!”

Và này Ānanda, thanh niên Jotipāla được Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác cho xuất gia, cho thợ Đại giới.³

287. Rồi này Ānanda, Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác; sau khi thanh niên Jotipāla xuất gia chưa bao lâu, sau nửa tháng, sau khi ở tại Vegaliṅga lâu cho đến khi thấy tự thỏa mãn, liền du hành đi đến Bārāṇasī. Ngài tuần tự du hành và đến tại Bārāṇasī (Ba-la-nại).

Rồi này Ānanda, Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, trú tại Bārāṇasī, ở Isipatana, Lộc Uyển. Này Ānanda, Kikī, vua xứ Kāsi, được nghe như sau: “Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đã đến Bārāṇasī, trú tại Bārāṇasī, Isipatana, Lộc Uyển.” Rồi này Ānanda, Kikī, vua nước Kāsi, cho thắt các cỗ xe thù thắng; sau khi tự mình leo lên một cỗ xe thù thắng liền cùng với các cỗ xe thù thắng khác đi ra khỏi thành Bārāṇasī với đại uy vệ của nhà vua đến yết kiến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Vua đi xe cho đến chỗ nào còn đi được xe, rồi xuống xe đi bộ, đi đến chỗ Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, rồi ngồi xuống một bên. Này Ānanda, Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, với pháp thoại khích lệ, làm cho thích thú, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ Kikī, vua xứ Kāsi, đang ngồi một bên. Rồi Kikī,

³ MA. III. 282 viết là các vị Bồ-tát xuất gia thợ giới trước sự chứng minh của đức Phật.

vua xứ Kāsi, sau khi được Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, với pháp thoại khích lệ, làm cho thích thú, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ, liền bạch Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác:

“Bạch Thế Tôn, mong Thế Tôn nhận lời con mời ngày mai đến dùng cơm với chúng Tỷ-kheo.”

Và này Ānanda, Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác im lặng nhận lời.

288. Rồi này Ānanda, sau khi được biết Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đã nhận lời, nhà vua từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, thân bên hữu hướng về Ngài rồi ra đi. Và này Ānanda, Kikī, vua xứ Kāsi, sau khi đêm ấy đã mãn, tại trú xứ của mình, cho bày biện các món ăn thượng vị, loại cứng và loại mềm, cơm vàng khô,⁴ các loại cari với các hột đen được gạn bỏ, và các món ăn gia vị, rồi báo thời giờ cho Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác được biết:

“Bạch Thế Tôn giờ đã đến, cơm đã sẵn sàng.”

Rồi này Ānanda, Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, vào buổi sáng đắp y, cầm y bát, đi đến trú xứ của Kikī, vua xứ Kāsi; sau khi đến, liền ngồi trên chỗ đã soạn sẵn cùng với chúng Tỷ-kheo. Rồi này Ānanda, Kikī, vua xứ Kāsi, tự tay thân hầu và làm cho thỏa mãn chúng Tỷ-kheo với đức Phật là vị dẫn đầu, các món ăn thượng vị, loại cứng và loại mềm. Rồi này Ānanda, Kikī, vua xứ Kāsi, sau khi Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đã ăn xong, tay đã rời khỏi bát, lấy một ghế thấp rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, này Ānanda, Kikī, vua xứ Kāsi, bạch Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác:

“Bạch Thế Tôn, mong Thế Tôn nhận lời mời của con, an cư mùa mưa tại Bārāṇasī, sẽ có sự cúng dường như vậy cho chúng Tỷ-kheo.”

“Thôi vừa rồi, Đại vương, Ta đã nhận lời an cư mùa mưa rồi.”

Lần thứ hai, này Ānanda... (như trên). Lần thứ ba, này Ānanda, Kikī, vua xứ Kāsi, bạch Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác:

“Bạch Thế Tôn, mong Thế Tôn nhận lời mời của con, an cư mùa mưa tại Bārāṇasī, sẽ có sự cúng dường như vậy cho chúng Tỷ-kheo.”

“Thôi vừa rồi, Đại vương, Ta đã nhận lời an cư mùa mưa rồi.”

Rồi này Ānanda, Kikī, vua xứ Kāsi, suy nghĩ như sau: “Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác không nhận lời mời của ta an cư mùa mưa ở Bārāṇasī”, vì vậy cảm thấy thất vọng, ưu phiền.⁵ Rồi này Ānanda, Kikī, vua xứ Kāsi, bạch Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác:

⁴ *Paṇḍumuttikassa sālino. MA. III. 283* giải thích *putake katvā sukkhāpitassa rattasālino. Tassa kira sālino vappakālato paṭṭhāya ayam parihāro.*

⁵ Xem *M. I. 448, 457.*

“Bạch Thế Tôn, Thế Tôn có người đàn-tín hộ trì hơn con?”

“Đại vương, có một thị trấn tên là Vegaṅga. Tại đây có thợ gốm tên là Ghaṭikāra. Người ấy là đàn-tín hộ trì của Ta, một đàn-tín hộ trì tối thượng. Đại vương, Đại vương có nghĩ như sau: ‘Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác không nhận lời mời của ta an cư mùa mưa ở Bārāṇasī’, do vậy, Đại vương cảm thấy thất vọng, ưu phiền. Nhưng thợ gốm Ghaṭikāra không có như vậy, và không sợ như vậy. Nay Đại vương, thợ gốm Ghaṭikāra đã quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. Nay Đại vương, thợ gốm Ghaṭikāra từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà dâm, từ bỏ nói láo, từ bỏ rượu men rượu nấu. Nay Đại vương, thợ gốm Ghaṭikāra thành tựu lòng tin bất thối chuyển đối với Phật, đối với Pháp, đối với Tăng, thành tựu các giới được bậc Thánh ái lạc. Nay Đại vương, thợ gốm Ghaṭikāra không có nghi ngờ đối với khổ, không có nghi ngờ đối với khổ tập, không có nghi ngờ đối với khổ diệt, không có nghi ngờ đối với con đường đưa đến khổ diệt. Nay Đại vương, thợ gốm Ghaṭikāra ăn một ngày một bữa, sống Phạm hạnh, có giới hạnh, theo thiện pháp. Nay Đại vương, thợ gốm Ghaṭikāra từ bỏ ngọc và vàng, không có vàng và bạc. Nay Đại vương, thợ gốm Ghaṭikāra không có tọt tay đào đất hay đào với cái cuốc. Vì này vui lòng làm thành ghè bát với đất lấy từ bờ đê bị sập xuống hay do chuột và chó đào lên, và nói như sau: ‘Ở đây, nếu ai muốn, hãy bỏ vào từng nhúm các loại gạo có vỏ, từng nhúm các loại đậu que, từng nhúm các loại đậu hột (*kaḷāya*), và có thể lấy cái gì mình muốn.’⁶ Nay Đại vương, thợ gốm Ghaṭikāra nuôi dưỡng cha mẹ già mù lòa. Nay Đại vương, thợ gốm Ghaṭikāra sau khi đoạn trừ năm hạ phần kiết sử, được hóa sanh, nhập Niết-bàn từ chỗ ấy, không phải trở lui đời này nữa.

289. Một thời, này Đại vương, Ta ở tại thị trấn Vegaṅga. Rồi này Đại vương, Ta vào buổi sáng đắp y, cầm y bát, đi đến cha mẹ của thợ gốm Ghaṭikāra; sau khi đến, nói với cha mẹ thợ gốm Ghaṭikāra như sau:

‘Người thợ làm đồ gốm⁷ đi đâu?’

‘Bạch Thế Tôn, người đàn-tín hộ trì cho Thế Tôn đã đi khỏi và có dặn như sau: Hãy lấy cháo từ nơi nôi, hãy lấy đồ ăn từ nơi chảo mà dùng.’

Rồi Ta, này Đại vương, sau khi lấy cháo từ nơi nôi, lấy đồ ăn từ nơi chảo, ăn xong, từ chỗ ngồi đứng dậy rồi đi. Rồi này Đại vương, thợ gốm Ghaṭikāra đi đến cha mẹ, sau khi đến, nói với cha mẹ như sau:

‘Ai đã lấy cháo từ nơi nôi, lấy đồ ăn từ nơi chảo, ăn xong, từ chỗ ngồi đứng dậy rồi đi?’

‘Này con, Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, sau khi lấy cháo từ nơi nôi, lấy đồ ăn từ nơi chảo, ăn xong, từ chỗ ngồi đứng dậy rồi đi.’

Rồi này Đại vương, thợ gốm Ghaṭikāra suy nghĩ như sau: ‘Thật là lợi ích

⁶ MA. III. 284-85: Người thợ gốm không buôn bán các ghè, nôi nung, nhưng nếu dân chúng cần, họ có thể lấy thứ gì họ thích, và đổi lại cho người thợ gốm những thứ hữu dụng từ rừng núi.

⁷ Bhaggava: Tên gọi chung cho tất cả những người làm đồ gốm.

cho ta, thật là khéo lợi ích cho ta, đã được Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tin tưởng ta như vậy!’ Rồi này Đại vương, cho đến nửa tháng, hỷ lạc không rời khỏi thợ gốm Ghatikāra, hay cho đến một tuần [không rời khỏi] cha mẹ [người thợ gốm].

290. Một thời, này Đại vương, Ta ở tại thị trấn Vegāṇṇa. Rồi này Đại vương, Ta vào buổi sáng đắp y, cầm y bát, đi đến cha mẹ của thợ gốm Ghatikāra; sau khi đến, nói với cha mẹ thợ gốm Ghatikāra như sau:

‘Người thợ làm đồ gốm đi đâu?’

‘Bạch Thế Tôn, người đàn-tín hộ trì cho Thế Tôn đã đi khỏi và có dặn như sau: Hãy lấy cơm từ nơi nôi, hãy lấy đồ ăn từ nơi chảo mà dùng.’

Rồi Ta, này Đại vương, sau khi lấy cơm từ nơi nôi, lấy đồ ăn từ nơi chảo, ăn xong, từ chỗ ngồi đứng dậy rồi đi. Rồi này Đại vương, thợ gốm Ghatikāra đi đến cha mẹ, sau khi đến, nói với cha mẹ như sau:

‘Ai đã lấy cơm từ nơi nôi, lấy đồ ăn từ nơi chảo, ăn xong, từ chỗ ngồi đứng dậy rồi đi?’

‘Này con, Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, sau khi lấy cơm từ nơi nôi, lấy đồ ăn từ nơi chảo, ăn xong, từ chỗ ngồi đứng dậy rồi đi.’

Rồi này Đại vương, thợ gốm Ghatikāra suy nghĩ như sau: ‘Thật là lợi ích cho ta, thật là khéo lợi ích cho ta, đã được Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tin tưởng ta như vậy!’ Rồi này Đại vương, cho đến nửa tháng, hỷ lạc không rời khỏi thợ gốm Ghatikāra, hay cho đến một tuần [không rời khỏi] cha mẹ [người thợ gốm].

291. Một thời, này Đại vương, Ta trú ở thị trấn Vegāṇṇa; lúc bấy giờ, các cốc bị mưa dột, rồi Ta, này Đại vương, gọi các Tỷ-kheo:

‘Hãy đi, này các Tỷ-kheo, và xem tại nhà của thợ gốm Ghatikāra có cỏ hay không.’

Khi được nghe nói vậy, này Đại vương, các Tỷ-kheo bạch với Ta:

‘Bạch Thế Tôn, tại nhà của thợ gốm Ghatikāra không có cỏ, nhưng nhà người ấy có mái cỏ.’

‘Này các Tỷ-kheo, hãy đi và rút cỏ từ ngôi nhà thợ gốm Ghatikāra.’

Rồi này Đại vương, các Tỷ-kheo ấy rút cỏ từ ngôi nhà thợ gốm Ghatikāra. Này Đại vương, cha mẹ thợ gốm Ghatikāra nói với các Tỷ-kheo ấy:

‘Quý vị là ai lại rút cỏ ngôi nhà?’

‘Này đại tỷ, ngôi nhà của Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác bị mưa dột.’

‘Hãy lấy đi, chư Hiền giả!⁸ Hãy lấy đi, chư Hiền giả!’

⁸ Bhadramukha. Xem M. II. 210; S. I. 74.

Rồi này Đại vương, thợ gốm Ghaṭikāra đi đến cha mẹ, sau khi đến, thưa với cha mẹ như sau:

‘Những ai đã rút cỏ khỏi ngôi nhà?’

‘Này con, các Tỷ-kheo có nói: ‘Ngôi nhà của Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác bị mưa dột.’

Rồi này Đại vương, thợ gốm Ghaṭikāra suy nghĩ như sau: ‘Thật là lợi ích cho ta, thật là khéo lợi ích cho ta, đã được Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tin tưởng ta như vậy!’

Rồi này Đại vương, cho đến nửa tháng, hỷ lạc không rời khỏi thợ gốm Ghaṭikāra, hay cho đến một tuần, [không rời khỏi] cha mẹ thợ gốm. Rồi suốt cả ba tháng trời,⁹ ngôi nhà đứng lầy bầu trời làm mái, nhưng không có mưa rơi vào. Và như vậy, này Đại vương, là người thợ gốm Ghaṭikāra.”

“Lợi ích thay, bậc Thế Tôn, cho thợ gốm Ghaṭikāra! Thật khéo lợi ích thay, bậc Thế Tôn, cho thợ gốm Ghaṭikāra, đã được Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tin tưởng!”

292. Rồi này Ānanda, Kikī, vua xứ Kāsi, cho người đưa đến thợ gốm Ghaṭikāra khoảng năm trăm xe gạo có vỏ, gạo vàng khô và các món đồ ăn.¹⁰ Rồi này Ānanda, những người của nhà vua đi đến thợ gốm Ghaṭikāra và nói:

“Này Tôn giả, năm trăm xe gạo có vỏ, gạo vàng khô và các món đồ ăn này, do Kikī, vua xứ Kāsi, gửi đến cho Tôn giả, mong Tôn giả hãy nhận lấy.”

“Nhà vua rất nhiều phận sự, rất nhiều việc cần phải làm. Thật là vừa đủ cho tôi, được nhà vua nghĩ đến như thế này.”

Này Ānanda, rất có thể ông suy nghĩ như sau: “Lúc bấy giờ, thanh niên Jotipāla có thể là một người khác.” Nhưng này Ānanda, chớ có nghĩ như vậy. Lúc bấy giờ, Ta chính là thanh niên Jotipāla.

Thế Tôn thuyết giảng như vậy, Tôn giả Ānanda hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

⁹ MA. III. 286 cho rằng đức Thế Tôn đã trải qua tháng đầu trong 4 tháng mùa mưa trước khi người thợ gốm cúng dường cỏ lợp mái hương thất.

¹⁰ Các đồ ăn này tặng cho người thợ gốm và chúng Tăng trong 3 tháng. Xem MA. III. 287.